

Số: 1552/NĐĐT-KHVT

V/v đề nghị báo giá cung cấp vật tư, thiết bị Hệ
thống xử lý nước thải sinh hoạt

Quảng Ninh, ngày 13 tháng 5 năm 2025

Kính gửi: Quý công ty và các nhà cung cấp

Trước tiên, Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV xin gửi lời chào trân trọng và cảm ơn sự hợp tác từ Quý Công ty trong thời gian qua.

Hiện nay, Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV đang chuẩn bị triển khai công tác sửa chữa lớn các thiết bị năm 2026. Để có cơ sở thực hiện theo các quy định hiện hành, Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV đề nghị Quý Công ty báo giá các loại vật tư, thiết bị theo phụ lục đính kèm (có thể báo giá một hoặc một số hoặc toàn bộ vật tư, thiết bị theo khả năng cung cấp của mình).

- Hồ sơ báo giá bao gồm:

+ Báo giá: do người đại diện hợp pháp của đơn vị báo giá ký tên, đóng dấu. Trường hợp ký thay thì người ký thay phải được ủy quyền của người đại diện hợp pháp của đơn vị báo giá (kèm theo giấy ủy quyền, quyết định hoặc tài liệu tương đương khác).

+ Giấy chứng nhận đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương, giấy phép kinh doanh đối với mặt hàng được kinh doanh có điều kiện (nếu có).

+ Các hợp đồng cung cấp hàng hóa tương tự với các hàng hóa báo giá (kèm theo các tài liệu chứng minh đã thực hiện hoàn thành hợp đồng).

- Yêu cầu đối với vật tư, thiết bị báo giá: cam kết vật tư, thiết bị là hàng mới 100%, chưa qua sử dụng, có ký, mã hiệu, nhãn mác, nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng.

- Địa điểm giao hàng: tại kho của Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV (Địa chỉ: Thôn Đông Sơn, xã Bình Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh).

- Hiệu lực của báo giá: 120 ngày kể từ ngày báo giá.

Báo giá của Quý Công ty xin gửi tới địa chỉ và theo thời gian như sau:

- Địa chỉ gửi báo giá: Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV (Địa chỉ: Thôn Đông Sơn, xã Bình Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; Điện thoại: 0203.6266323; Fax: 0203.6266324; E-mail: dongtrieu.dtk@gmail.com).

- Thời gian báo giá: chậm nhất đến 16 giờ 30 ngày 26/5/2025.

(Mọi thông tin trao đổi xin liên hệ: Ông Phạm Thế Vinh - Nhân viên



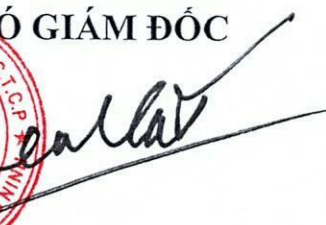
phòng KHĐT-VT; Số điện thoại: 0329.039.895).

Rất mong nhận được sự hợp tác và phản hồi sớm từ Quý Công ty.

Trân trọng. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (e-copy, đề b/c);
- Lưu: TCHC, KHVT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Vũ Văn Mão



429
C
NH
Đ
L
Đ
C
RIE

PHỤ LỤC: KHỐI LƯỢNG ĐỀ NGHỊ BẢO GIÁ

(Kèm theo Văn bản số 1552 /NĐĐT-KHVT ngày 13 /5/2025 của Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV)

STT	Tên vật tư	Quy cách, đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá (đồng/đvt)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	Gioăng chỉ	Kích thước: Ø175x4,5, vật liệu: cao su	Cái	2,0			
2	Dây curoa	Thông số: Sire A, bản V, chiều dài 1321mm, rộng 12,7mm, dày 8mm, vật liệu: cao su, công suất 1,5kW	Cái	4,0			
3	Quạt sục	Mã hiệu: HC-401S của nhà sản xuất Tohin (lưu lượng: 0,71m ³ /phút tại áp suất 0,04MPa; công suất động cơ: 1,5kW) (Bao gồm cả động cơ)	Cái	1,0			
4	Hạt gôm xốp	Hạt gôm xốp: kích thước 3~5mm; thành phần polystyrene, gốc styrofor, PS, PS2	Tấn	22,0			
5	Sơn	Mã hiệu: SP Primer (màu nâu đỏ) của nhà sản xuất Joton	kg	20,0			
6	Sơn	Sơn Jona PU 2 thành phần PUF70RXA-2015K16 và PUF70RXB-00K04) (Xanh Blue) của nhà sản xuất Joton	kg	10,0			
7	Tấm nghiêng	Kích thước: 1.000x1.000x500, góc nghiêng 60 độ, đường kính ống 80mm, vật liệu: PVC.	m3	12,5			

STT	Tên vật tư	Quy cách, đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá (đồng/đvt)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
8	Cát thạch anh	- Ngoại quan: màu trắng, không có bột bám trên bề mặt; - Hàm lượng SiO ₂ : ≥99,4%; - Khả năng hòa tan muối: <0,2%; - Khả năng chịu axit: ≥98%; - Hàm lượng Zn: <0,005%; - Hệ số đồng nhất: 1,68 ±0,01; - Kích thước hạt: 0,5~1,2mm.	tấn	5,0			
9	Gioăng bìa	Bìa không amiang NA1005 0,5mm 1.500x1.600, nhà sản xuất Teadit	Tấm	1,0			
10	Van tay	Kiểu: Z41T-10, kích thước: DN65, áp suất: PN1.0MPa (bao gồm: van + 02 mặt bích + bulong + êcu)	Cái	1,0			
11	Guzong	Kích thước: M16x90, vật liệu: SUS304 (Bao gồm Guzong+02 ecu+02 đệm phẳng)	Bộ	8,0			
12	Phốt làm kín cơ khí	Kiểu 113-35, SIC/SIC, FKM, 304	Cái	1,0			
13	Phốt làm kín cơ khí	Mã hiệu: MG1-35 của nhà sản xuất EagleBurgmann	Cái	10,0			
14	Giảm chấn	Kích thước: Φ20x10x6, vật liệu: cao su	Cái	344,0			
15	Phốt làm kín cơ khí	Mã hiệu: MG1-25 của nhà sản xuất EagleBurgmann	Bộ	6,0			
16	Van một chiều	Mã hiệu: H44T-10, DN50, PN1.0MPa (Nhà cung cấp JiangSu BinPeng Environmenran Co.,Ltd)	Cái	2,0			

STT	Tên vật tư	Quy cách, đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá (đồng/đvt)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
17	Guzong	Kích thước: M16x70; vật liệu: SUS304 (Bao gồm: Guzong + 02 ecu + 02 đệm phẳng)	Bộ	12,0			
18	Guzong	Kích thước: M16x90; vật liệu: SUS304 (Bao gồm: Guzong + 02 ecu + 02 đệm phẳng)	Bộ	12,0			
19	Bộ chia khí và cuộn hút tủ điều khiển van	Mã hiệu: L12BA452OG000040; áp lực 1÷10 bar; Hãng sản xuất Asco numatics	Bộ	10,0			
20	Van điện	- Van: Mã hiệu: D671X-10; Specification 125mm; Nhà sản xuất: Shanghai No5 Valve Factory - Bộ điều khiển: Mã hiệu: ALS-300M4; Type: Mechanical switches; Voltage: 0.6A 125VC 0.3A 250VDC; 15A 125/250VAC	Bộ	1,0			
Tổng							
Thuế GTGT 10%							
Tổng cộng (đã bao gồm thuế, phí và lệ phí)							
Bảng chữ:							